TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/DS-ST
Ngày: 28-5-2020.
V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lại Thiện Phong;

2. Ông D On.

- Thư ký phiên tòa: Ông Từ Văn Nhứt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Lê Huyền Mao - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hồng Dân xét xử công khai vụ án thụ lý số: 06/2020/TLST-DS, ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-DS, ngày 07 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Bùi Thanh D**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp C, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Mỷ A**, sinh năm 1965

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông D có mặt tại phiên tòa; ông H và bà A xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai nguyên đơn ông Bùi Thanh D trình bày: Từ ngày 23/4/2015 đến ngày 26/02/2016, vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A có mua thức ăn chăn nuôi của ông Bùi Thanh D nhiều lần tổng số tiền là 39.195.000đ. Ngày 26/02/2016, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả được 10.000.000đ. Ngày 14/03/2016 đến ngày 09/04/2016, vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A tiếp tục mua thức ăn chăn nuôi của ông Bùi Thanh D tổng số tiền là 5.170.000đ. Ngày 28/04/2016, ông Nguyễn

Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả được 4.000.000đ. Tính đến nay ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A còn nợ ông Bùi Thanh D số tiền nợ 30.365.000đ. Ông Bùi Thanh D có đòi ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả số tiền nợ 30.365.000đ nhiều lần nhưng ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A không trả. Nay ông Bùi Thanh D yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả số tiền nợ 30.365.000đ. Ngoài ra, ông không có yêu cầu gì khác.

Tại biên lời khai của mình, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A thừa nhận có mua thức ăn chăn nuôi của ông Bùi Thanh D và nay còn nợ ông Bùi Thanh D tổng số tiền 30.365.000đ. Nay ông Bùi Thanh D kiện đòi 30.365.000đ ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A đồng ý trả. Tuy nhiên do kinh tế khó khăn nên ông, bà xin trả dần mỗi tháng 500.000đ cho đến khi hết nợ. Ngoài ra, ông, bà không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự: thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thực hiện đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát đúng quy định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Thanh D. Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Bùi Thanh D số tiền 30.365.000đ. Ngoài ra, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A còn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Bùi Thanh D kiện đòi ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả tiền nợ mua thức ăn chăn nuôi 30.365.000đ. Đồng thời, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A có địa chỉ cư trú tại ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên đây là tranh chấp hợp đồng dân sự (hợp đồng mua bán) và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Bùi Thanh D kiện đòi ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả tiền nợ mua thức ăn chăn nuôi 30.365.000đ: Từ ngày 23/4/2015 đến ngày 09/04/2016, vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A mua thức ăn chăn nuôi của ông Bùi Thanh D nhiều lần tổng số tiền là 44.365.000đ. Ngày 26/02/2016, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả được 10.000.000đ. Tiếp đó ngày 28/04/2016, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả được 4.000.000đ. Tính đến nay ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A còn nợ ông Bùi Thanh D số tiền nợ 30.365.000đ. Nay ông Bùi Thanh D kiện đòi ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả 30.365.000đ. Tại lời khai của mình, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A thừa nhận còn nợ tiền mua thức ăn chăn nuôi của ông Bùi Thanh D 30.365.000đ. Tuy nhiên do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A xin trả mỗi tháng 500.000đ cho đến khi hết nợ. Sự thừa nhận nợ của ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A là tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Bùi Thanh D kiên quyết yêu cầu ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả nợ một lần. Ông Bùi Thanh D không đồng ý phương thức trả nợ mà ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A đưa ra là trả 500.000đ/tháng cho đến khi hết nợ.

Từ những phân tích nêu trên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Thanh D kiện đòi ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A trả 30.365.000đ. Do đó, buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Bùi Thanh D số tiền là 30.365.000đ.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A có trách nhiệm liên đới phải chịu án phí số tiền là 1.518.000đ (5% x 30.365.000đ). Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn H có đơn xin miễn nộp án phí. Xét thấy ông Nguyễn Văn H hiện nay là người cao tuổi (ông Nguyễn Văn H 64 tuổi) theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Nguyễn Văn H được miễn nộp án phí số tiền 759.000đ; bà Nguyễn Mỷ A phải nộp số tiền 759.000đ.

Ông Bùi Thanh D đã dự nộp án phí số tiền 750.000đ nên được hoàn lại toàn bộ.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 430, Điều 440, Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Thanh D:

Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Bùi Thanh D số tiền là 30.365.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Mỷ A phải chịu án phí số tiền là 1.518.000đ. Do ông Nguyễn Văn H được miễn nộp án phí nên ông không phải nộp số tiền 759.000đ. Buộc bà Nguyễn Mỷ A phải nộp số tiền án phí còn lại là 759.000đ

Ông Bùi Thanh D đã dự nộp án phí số tiền 750.000đ theo biên lai thu số 0002893 ngày 10/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên ông Bùi Thanh D được hoàn lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Kiệt